

KẾT LUẬN

CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY

về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Thông tri số 10-TT/TU, ngày 22/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Căn cứ Kết luận số 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy (tại Tờ trình số 2152-TTr/BTCTU, ngày 04/02/2025), Ban Thường vụ Thành ủy thống nhất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Thông tri số 10-TT/TU, ngày 22/7/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (sau đây gọi là Thông tri số 10-TT/TU), cụ thể như sau:

1. Lược bỏ quy định về số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Phó Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan phố thành phố, Đảng ủy Khối doanh nghiệp thành phố nêu tại Phần III, Phụ lục 3, Thông tri số 10-TT/TU.

2. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Thông tri số 10-TT/TU, cụ thể:

2.1. Cơ cấu, số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư nhiệm kỳ 2025 - 2030 của 02 đảng bộ trực thuộc Thành ủy và các đảng bộ (chi bộ) cơ sở trực thuộc.

(1) Đảng bộ Các cơ quan đảng thành phố:

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành: Không quá 27 đồng chí.

- Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ: Không quá 09 đồng chí.

Định hướng cơ cấu như sau: Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy là Bí thư Đảng ủy; 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; 01 đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách (có thể cơ cấu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố do Ban Thường vụ Thành ủy xem xét quyết định); 01 đồng chí trong Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; Chánh Văn phòng Thành ủy; lựa chọn 04 trong 05 lãnh đạo cấp phó của các cơ quan, đơn vị: Ban Tổ chức Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ban Nội chính Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

(trong đó, cơ quan, đơn vị có đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy thì không giới thiệu nhân sự tham gia Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy).

- Số lượng Phó Bí thư: **02** đồng chí (**01** Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy và **01** Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách).

(2) Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố:

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành: Không quá **27** đồng chí.

- Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ: Không quá **09** đồng chí.

Định hướng cơ cấu như sau: Đồng chí Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố là Bí thư Đảng ủy; đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; các Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách (có thể cơ cấu 01 đồng chí tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, do Ban Thường vụ Thành ủy quyết định).

- Số lượng Phó Bí thư: **03** đồng chí (**01** Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy và **02** Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách).

(3) Ban Thường vụ Thành ủy quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Các cơ quan đảng và Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(4) Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan đảng và Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập tổ chức đảng của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và chỉ định ban chấp hành, bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Lưu ý:

- Ngoài Đảng bộ Các cơ quan đảng thành phố, Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng bộ Quân sự thành phố, Đảng bộ Công an thành phố, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng thành phố thì không lập các đảng bộ khác trực thuộc Thành ủy.

- Không lập các đảng bộ cơ sở (tương tự như nêu tại Mục 2.1) trực thuộc cấp ủy cấp huyện (cơ bản giữ nguyên mô hình các chi bộ, đảng bộ trực thuộc cấp ủy cấp huyện như hiện nay).

(5) Về số lượng ban chấp hành, ban thường vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030 của các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Các cơ quan đảng thành phố và Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố:

- Số lượng ủy viên ban chấp hành: Đảng bộ cơ sở không quá **15** đồng chí; chi bộ cơ sở không quá **07** đồng chí. Đối với đảng bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp có phạm vi hoạt động rộng, có nhiều đầu mối trực thuộc, đông đảng viên, thì số lượng cấp ủy không quá **19** đồng chí.

- Số lượng ủy viên ban thường vụ đảng ủy cơ sở: Không quá **05** đồng chí.

Đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở theo Quy định số 113-QĐ/TW, ngày 10/7/2023 của Ban Bí thư, thì số lượng cấp ủy viên không quá **23** đồng chí, ban thường vụ không quá **07** đồng chí, do Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định số lượng cụ thể.

Định hướng cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ đảng ủy (nơi có ban thường vụ):

+ Đối với các sở, Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng và cơ quan tương đương thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, doanh nghiệp nhà nước gồm: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị là bí thư đảng ủy, chi bộ; các cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị (trong đó, 01 đồng chí là phó bí thư thường trực đảng ủy, phó bí thư chi bộ); 01 phó bí thư đảng ủy chuyên trách (khi đảng ủy cơ sở được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở); người đứng đầu cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ (nếu có chức danh này); người đứng đầu một số đơn vị trực thuộc do đảng ủy, chi bộ xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

+ Đối với các cơ quan: Ủy ban Kiểm tra, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Ban Nội chính Thành ủy, gồm: 01 cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị là bí thư đảng ủy, chi bộ; 01 cấp phó của người đứng đầu là phó bí thư đảng ủy, chi bộ; người đứng đầu một số đơn vị trực thuộc do đảng ủy, chi bộ xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

+ Đối với Văn phòng Thành ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở thành phố, gồm: Người đứng đầu là bí thư đảng ủy, chi bộ; các cấp phó của người đứng đầu là đảng viên (trong đó, 01 đồng chí là phó bí thư đảng ủy, chi bộ); người đứng đầu cơ quan tham mưu (hoặc người phụ trách) về tổ chức cán bộ (là đảng viên); người đứng đầu một số đơn vị trực thuộc do đảng ủy, chi bộ xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

- Số lượng phó bí thư: **01** phó bí thư đảng ủy, chi bộ. Đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở có **01** phó bí thư thường trực đảng ủy và **01** phó bí thư đảng ủy chuyên trách.

2.2. Số lượng, cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Số lượng, cơ cấu ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện thực hiện theo Thông tri số 10-TT/TU.

- Định hướng cơ cấu ban thường vụ cấp ủy cấp huyện gồm: Bí thư, phó bí thư; chủ tịch và 01 phó chủ tịch Hội đồng nhân dân (nơi có tổ chức Hội đồng nhân dân); chủ tịch và 01 phó chủ tịch Ủy ban nhân dân; chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy và trưởng các ban: Tổ chức, tuyên giáo và dân vận; chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự, trưởng công an (nơi có tổ chức công an cấp huyện); người đứng đầu địa bàn, lĩnh vực quan trọng cần tập trung sự lãnh đạo của ban thường vụ cấp ủy.

2.3. Số lượng, cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Số lượng, cơ cấu ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã thực hiện theo Thông tri số 10-TT/TU.

- Số lượng, cơ cấu ban thường vụ cấp ủy cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030: Từ 05 - 07 đồng chí; định hướng cơ cấu ban thường vụ ngoài các chức danh nêu tại Thông tri số 10-TT/TU thì bổ sung thêm chức danh phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.4. Việc tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 đối với các đảng bộ (chi bộ) kết thúc hoạt động, thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập và các tổ chức đảng trực thuộc.

(1) Đối với các đảng bộ (chi bộ) kết thúc hoạt động thì không tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(2) Đối với các đảng bộ (chi bộ) thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập:

- Đảng bộ Các cơ quan đảng thành phố, Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố và tổ chức đảng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy; các đảng bộ (chi bộ) trực thuộc 02 đảng bộ trên (đối với những nơi hợp nhất, sáp nhập, thành lập mới, kết thúc hoạt động của ban cán sự đảng, đảng đoàn để lập đảng bộ mới) tiến hành đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 với 02 nội dung: (i) Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ 2020 - 2025 (nếu có) và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030. (ii) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp (không bầu cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp).

- Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; phân bổ số lượng và chỉ định đại biểu của các đảng bộ (chi bộ) này dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

- Số lượng đại biểu đại hội: Thực hiện theo Thông tri số 10-TT/TU.

(3) Các đảng bộ (chi bộ) không thuộc diện phải kết thúc hoạt động, thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập thì tổ chức đại hội theo Thông tri số 10-TT/TU.

2.5. Dừng bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 kể từ ngày **01/4/2025** (tính theo thời điểm nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy).

2.6. Thời gian tổ chức đại hội điểm của các chi bộ, đảng bộ cơ sở hoàn thành trước ngày **25/3/2025**.

3. Tổ chức thực hiện

Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy có trách nhiệm quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy; quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc thì báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy) để xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Thành đoàn.
- Các Tổ công tác của Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo đại hội các đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Tiến Châu

**ĐẢNG BỘ TP HẢI PHÒNG
HUYỆN ỦY VĨNH BẢO**

*

Số 30-BS/HU

Nơi nhận:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

SAO Y KẾT LUẬN SỐ 507-KL/TU
Vĩnh Bảo, ngày 07 tháng 02 năm 2025

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Hà